



/CBTT-CAG

An Giang, ngày 16 tháng 04 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cảng An Giang

Mã chứng khoán: CAG

Địa chỉ trụ sở chính: Quốc lộ 91, Tổ 15, Khóm Đông Thịnh B, Phường Mỹ Thạnh, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

Điện thoại liên hệ: (0296) 3831447 - 3831535;

Fax: (0296) 3831129.

Website: www.angiangport.com.vn

Người được ủy quyền CBTT: Nguyễn Minh Hải

Chức danh: Thư ký HĐQT

Loại thông tin công bố:

Định kỳ 24h Bất thường Theo yêu cầu Khác

Nội dung thông tin công bố:

Thông báo mời họp và Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của CTCP Cảng An Giang.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/04/2021 tại đường dẫn <http://www.angiangport.com.vn> (mục Cổ đông).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền CBTT

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu.

Nguyễn Minh Hải



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG
Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, Tỉnh An Giang
Điện thoại: 0296 3831447 – 3831535 Fax: 0296 3831129
Website: <https://angiangport.com.vn/>

THƯ MỜI

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng An Giang, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 như sau:

1. Thời gian Tổ chức đại hội: 07h30, ngày 13 tháng 05 năm 2021 (Thứ Năm)

2. Địa điểm: Tại Hội trường Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

Địa chỉ: Quốc lộ 91, tổ 15, khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Thạnh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

3. Nội dung đại hội:

Tài liệu nội dung ĐHCĐ thường niên 2021 được Công ty đăng tải tại website: <https://angiangport.com.vn/> (tại mục Cổ đông) từ ngày 16/04/2021 và gửi bản in đến Quý Cổ đông khi tham dự Đại hội. Tài liệu sẽ được cập nhật các nội dung và sửa đổi bổ sung (nếu có).

4. Đăng ký dự họp:

Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp Đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng Đăng ký tham dự Đại hội tại Công Ty Cổ phần Cảng An Giang hoặc gửi Giấy đăng ký dự họp về địa chỉ dưới đây trước ngày 08/05/2021.

5. Ủy quyền tham dự đại hội:

Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội hoặc Mẫu khác theo Quy định của pháp luật về dân sự và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày 08/05/2021 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.

(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền cần có dấu của tổ chức ủy quyền.)

6. Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:

Văn phòng Hội đồng Quản trị - Công ty Cổ phần Cảng An Giang

- Địa chỉ : Quốc lộ 91, tổ 15, khóm Đông Thịnh B, phường Mỹ Thạnh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang

- Điện thoại: 02963.831035 – Fax: 02963.831129

Mọi chi tiết xin liên hệ: ông Nguyễn Minh Hải - Điện thoại: 0903020303

7. Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền (nếu có)
- Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

Trân trọng !



Lê Việt Thành



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ DỰ HỌP HOẶC ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: Công ty Cổ phần Cảng An Giang

Tên cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKKD số:..... cấp ngày .../.../..... tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP

2. ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ DƯỚI ĐÂY

Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/CNĐKKD số:..... cấp ngày .../.../..... tại.....

Địa chỉ:Điện thoại:.....

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông vui lòng ủy quyền cho thành viên HĐQT của công ty theo danh sách dưới đây:

SST	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn	Số CP ủy quyền
1	Lê Việt Thành	Thành viên HĐQT		
2	Bùi Thành Hiệp	Thành viên HĐQT		
3	Trần Văn Cam	Thành viên HĐQT		

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu (X) bên cạnh tên thành viên mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu; trường hợp muốn ủy quyền cho nhiều người, đề nghị quý cổ đông ghi rõ số lượng cổ phần ủy quyền cho từng thành viên)

Nội dung ủy quyền:

Bên nhận ủy quyền đại diện cho Bên ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang để thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng An Giang và không có bất kỳ sự khiếu nại nào về sau.

Lưu ý:

Người nhận ủy quyền không được ủy quyền số lượng cổ phần sở hữu của mình và/hoặc của người ủy quyền cho người khác, và phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu khi đi dự họp.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang kết thúc.

Cổ đông/Người uỷ quyền
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Ngày ___ tháng ___ năm 2021
Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Địa chỉ: Quốc lộ 91, Tổ 15, khóm Đông Thịnh B, P. Mỹ Thạnh, TP. Long Xuyên, An Giang

ĐT: (076) 383 1401 Fax: (076) 383 1129 Website: www.angiangport.com.vn



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

(Bắt đầu lúc 07h30 ngày 13 tháng 05 năm 2021)

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h00	<p>1. Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đón tiếp đại biểu và cổ đông. - Kiểm tra tư cách cổ đông, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.
8h00 – 8h30	<p>2. Khai mạc Đại hội</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội - Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tịch đoàn. - Chủ tọa giới thiệu Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết. - Chủ tọa thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội. - Chủ tọa thông qua chương trình Đại hội.
8h30 – 09h30	<p>3. Các vấn đề thông qua tại Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động SXKD năm 2020 và phương hướng Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2021. - Báo cáo Tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2020 và nhiệm kỳ 2016 – 2020; phương hướng hoạt động, nhiệm kỳ 2021 - 2025. - Báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2020 và nhiệm kỳ 2016 – 2020; phương hướng hoạt động, nhiệm kỳ 2021 – 2025. <p>4. Các tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020. - Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2020. - Tờ trình Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. - Tờ trình Thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2020. - Tờ trình Thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2021. - Tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2021. - Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021. - Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty. - Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. - Tờ trình Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. <p>5. Phần thảo luận và biểu quyết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết từng vấn đề. - Ban kiểm phiếu làm việc.





CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Địa chỉ: Quốc lộ 91, Tổ 15, khóm Đông Thịnh B, P. Mỹ Thạnh, TP. Long Xuyên, An Giang

ĐT: (076) 383 1401 Fax: (076) 383 1129 Website: www.angiangport.com.vn

9h30 - 10h00	6. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2025. <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát .- Thông qua danh sách ứng cử, đề cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2025.- Đại hội tiến hành bầu cử.
10h00 – 10h30	Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc
10h30 – 11h00	<ul style="list-style-type: none">- Công bố kết quả Biểu quyết thông qua các vấn đề, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát .- Hội đồng quản trị họp bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm Ban Tổng giám đốc (Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc); Ban kiểm soát họp bầu Trưởng BKS và công bố kết quả.- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát mới ra mắt Đại hội.
11h00 – 11h30	<ul style="list-style-type: none">- Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông- Đại hội biểu quyết thông qua- Chủ tịch đoàn tuyên bố bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI





CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 – 3831535 Fax: 0296 3831129

Website: <https://angiangport.com.vn/>



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Cảng An Giang;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng An Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cảng An Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng An Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cảng An Giang.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Cảng An Giang
- HĐQT : Hội đồng quản trị

- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai. Trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4.2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày **02/04/2021** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được uỷ quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

4.4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có);
- Cổ đông dự Đại Hội phải có đầy đủ giấy tờ sau:
 - + Thông báo mời họp;
 - + Giấy CMND hoặc hộ chiếu;
 - + Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại Hội, đối với cổ đông cá nhân phải có chữ ký của cổ đông, đối với cổ đông là pháp nhân/tổ chức phải được đóng dấu ký tên bởi Đại diện hợp pháp của pháp nhân đó).

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội;

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng;

- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại Hội. Tất cả các máy điện thoại di động được đề nghị để chế độ tắt hoặc không để chuông;

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch;

4.5. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa:

- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều

hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6. Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử 02 người làm thư ký ĐHĐCĐ.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa

- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7. Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm ... người, bao gồm ... Trưởng Ban và thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công

ty được tổ chức tiến hành.

4.8. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.9. Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1. Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức bỏ phiếu biểu quyết như sau:

➤ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Thành phần Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

➤ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2. Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa.

➤ Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

➤ Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

➤ Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4. Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày **02/04/2021**) tổng số cổ phần của Công ty là: 13.800.000 cổ phần tương đương với 13.800.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần-có quyền tham dự Đại hội.

- Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

4.10.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.

- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11. Bầu cử HĐQT và BKS

Việc bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Lê Việt Thành

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG AN GIANG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 16 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Phần thứ nhất

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bước vào thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 trong bối cảnh tình hình Kinh tế - Xã hội gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19. Tăng trưởng toàn cầu được dự báo suy thoái, thời tiết diễn biến bất thường, hạn hán xâm nhập mặn xuất hiện sớm, mưa bão, lũ lụt xảy ra với cường độ cao, cùng với việc Chính phủ quyết định tạm thời giãn tiến độ xuất khẩu gạo thông qua biện pháp quản lý bằng hạn ngạch cũng làm ảnh hưởng đến sản lượng hàng hóa thông qua Cảng.

Luồng cho tàu có trọng tải lớn vào sông hậu bị bồi lắng, tàu lớn không vào được hàng hóa phải trung chuyển lên các Cảng khu vực Thành phố Hồ Chí Minh để xếp. Trong khi đó chúng ta có đủ năng lực, trang thiết bị, dụng cụ xếp dỡ, nguồn hàng dồi dào nhưng phải chấp nhận tình trạng thiếu hụt sản lượng hàng hóa thông qua Cảng.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

Với các yếu tố không thuận lợi làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như đã nêu trên. Nhưng với kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực khai thác cảng, nhận định tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, lâu dài nên ngay từ đầu năm Tổng giám đốc cùng với Ban điều hành đã đề ra nhiều giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực, bám sát nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 thông qua. Chỉ đạo, triển khai mọi nguồn lực sản xuất cùng với sự quyết tâm cao của toàn thể CB – CNV người lao động trong toàn Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN	% SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM	% SO VỚI CÙNG KỲ
-----	----------	-----	-----------	-----------------------	------------------

1	Sản lượng thông qua	Tấn	1.586.000	98,5	98,6
2	Doanh thu	Tỷ đồng	59,810	96,00	83,90
3	Lợi nhuận trước thuế	“	5,371	102,39	103,06
4	Nộp ngân sách	“	6,948	101,11	98,87
5	Thu nhập bình quân tháng	Triệu đồng/người /tháng	8,1		

2. Phân tích một số chỉ tiêu:

Trong 1.586.000 tấn hàng hóa thông qua Cảng thì gạo chiếm tỷ trọng 62,5% tương đương với 991.000 tấn. Kế đến là container: 19.668 teus tương đương với 295.000 tấn (đa số dùng để đóng gạo) chiếm 18,6%, còn lại là các mặt hàng như gỗ nhập khẩu, clinker, sắt thép và hàng khác chiếm tỷ trọng khoảng 18,9%.

- Gạo xuất khẩu: Sản lượng gạo xuất khẩu thông qua Cảng năm 2020 đạt 685.000 tấn đạt 122,3% kế hoạch năm và bằng 122,5% so với cùng kỳ. Mặt dù bị ảnh hưởng của dịch bệnh, có lúc Chính phủ phải áp dụng chính sách hạn ngạch trong xuất khẩu gạo và các vấn đề về phòng chống dịch bệnh như phải cách ly, kiểm tra y tế 14 ngày đối với các tàu về từ vùng dịch, làm ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng hàng hóa thông qua Cảng. Bên cạnh đó quý IV chính phủ Philippines dừng cấp giấy phép thông quan về vệ sinh và kiểm dịch (SPS) nhập khẩu gạo để ổn định giá gạo trong nước tăng thu nhập cho nông dân nên cũng ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng hàng hóa thông qua Cảng. Mặt dù vậy nhưng sản lượng gạo xuất khẩu thông qua Cảng năm 2020 vẫn vượt kế hoạch đề ra và tăng hơn 23% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân là do các nước trong khu vực như Philippines, Malaysia, Timo, Trung Quốc tăng cường nhập khẩu gạo để đảm bảo lương thực trong thời kỳ diễn biến phức tạp của dịch Covid-19. Năm bắt được nhu cầu này, nhận định đây là lợi thế lớn đối với Cảng An Giang. Tổng Giám đốc Công ty đã chỉ đạo, điều hành các tổ khai thác hàng hóa tiếp cận khách hàng, có những chính sách hỗ trợ khách hàng đồng thời đôn đốc chỉ đạo các bộ phận trực tiếp sản xuất trong việc xếp dỡ, giao nhận hàng hóa đạt tiến độ, năng suất và chất lượng theo yêu cầu của khách hàng. Từ đó tạo được lòng tin tuyệt đối với khách hàng để đưa tàu về Cảng xếp dỡ, điều này đã được chứng minh là Cảng Mỹ Thới là cảng biển duy nhất ở khu vực Đồng bằng sông Cửu long được khách hàng Malaysia, Timo, Philippines, Hàn Quốc chỉ định là cảng để người bán của họ giao hàng.

- Hàng nhập khẩu (chủ yếu là gỗ): Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng đạt 79.300 tấn chỉ đạt 99,1% kế hoạch năm và bằng 98,5% so với cùng kỳ. Do ảnh hưởng của dịch bệnh các quốc gia áp dụng chính sách cách ly xã hội, đóng cửa biên

giới gây khó khăn cho việc mua bán hàng hóa, mặt khác hàng hóa không tiêu thụ được, tồn kho nhiều nên khách hàng cũng hạn chế nhập khẩu. Riêng đối với mặt hàng phân xá nhập khẩu đóng gói tại Cảng thì năm qua khách hàng không nhập. Nguyên nhân là do giá phân bón trong nước thấp hơn giá nhập khẩu và khách hàng cũng gặp khó khăn trong việc xuất khẩu hàng hóa do các nước đóng cửa biên giới, cách ly phòng dịch Covid-19.

- Hàng nội địa (*Gạo, gỗ, clinker*): Sản lượng thông qua cảng đạt 402.000 tấn đạt 87,3% kế hoạch năm và bằng 83,2% so với cùng kỳ. Sản lượng hàng nội địa không đạt kế hoạch đề ra là do ảnh hưởng thời tiết, gió mùa, nhiều cơn bão liên tiếp đổ bộ vào nước ta từ tháng 10 đến tháng 12 làm cho các tàu vận tải hàng hóa nội địa không thể rời cảng hoặc phải neo đậu tránh bão. Làm ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng hàng hóa thông qua Cảng.

- Container: Sản lượng container qua cảng năm 2020 đạt 19.668 teus tương đương 295.000 tấn đạt 78,7% kế hoạch năm và bằng 82,5% so với cùng kỳ.

Container xuất, nhập qua cảng phần lớn là container đóng gạo (*tại bãi và tại kho khách hàng*). Còn các mặt hàng khác như Đồ hộp rau quả, cá đông lạnh, hàng may mặc thì rất ít. Sản lượng container thông qua Cảng sụt giảm là do dịch Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến phức tạp trên toàn cầu ảnh hưởng đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhất là việc tiêu thụ sản phẩm. Giảm cách xã hội khiến sản xuất trong nước và thương mại quốc tế đình trệ, doanh nghiệp bị thiếu nguyên liệu chế biến... ngoài ra do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thời gian quay vòng trung bình của một container đã vọt lên 100 ngày, so với mức 60 ngày trước đây. Tình trạng này đã dẫn tới việc thiếu container rỗng đóng hàng xuất khẩu ở trên toàn cầu, gây gián đoạn chuỗi cung ứng hàng hóa. Bên cạnh đó còn có sự cạnh tranh về giá giữa đường bộ và đường thủy, hàng hóa sản xuất ít nên các doanh nghiệp chọn phương thức vận chuyển container bằng đường bộ với chi phí thấp hơn và thời gian nhanh hơn. Ngoài ra sản lượng container giảm so với cùng kỳ là do năm 2019 có phát sinh công thiết bị năng lượng mặt trời của tập đoàn Sao Mai.

- Cảng Bình Long sản lượng hàng hóa thông qua Cảng đạt 125.000 tấn đạt 113,5% KH năm và bằng 125,3% so với cùng kỳ. Năm qua nhìn chung sản lượng hàng hóa thông qua Cảng vượt kế hoạch đề ra và cao hơn so với cùng kỳ. Tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức. Do hàng hóa không đa dạng, khách hàng ít. Hàng hóa thông qua Cảng chủ yếu là phân bón đạt 81.000 tấn chiếm tỷ trọng 65% tổng sản lượng hàng hóa thông qua Cảng còn lại các mặt hàng khác như mì lát, bã đậu, phế liệu ... nhưng sản lượng không đáng kể. Doanh thu năm 2020 đạt 5,47 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch năm và bằng 107,0% so với cùng kỳ.

- Xí nghiệp Vận tải bộ: Như đã phân tích ở trên do tình hình dịch bệnh, thiếu hụt container vào những tháng cuối năm nên năm qua XN vận tải bộ gặp rất nhiều khó khăn sản lượng hàng hóa vận chuyển sụt giảm nghiêm trọng chỉ đạt 64,1% kế

50012
CÔNG
CP
CẢNG
AN GI
TUẤN

hoạch đề ra. Vì vậy doanh thu cũng chỉ đạt 78% kế hoạch đề ra tương đương 4,450 tỷ đồng.

- Phòng Dịch vụ Tổng hợp doanh thu đạt 87,5% kế hoạch. Nguyên nhân doanh thu không đạt kế hoạch đề ra là do sự sụt giảm doanh thu cấp điện container do ảnh hưởng của dịch bệnh nên khách hàng không xuất khẩu được hàng ở các tháng đầu năm và thiếu container xuất khẩu ở các tháng cuối năm. Doanh thu các dịch vụ còn lại như: Cấp nước, cấp điện sinh hoạt, cốt lót, đổ rác đều vượt kế hoạch đề ra.

III. CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG:

1. Công tác quản lý khai thác điều hành:

Trước tình hình khó khăn do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên Thế giới và Việt Nam vẫn còn nguy cơ cao lây nhiễm trong cộng đồng. Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm các văn bản của Bộ GTVT, Bộ Y tế về các biện pháp phòng chống dịch bệnh đảm bảo an toàn trong sản xuất. Cụ thể như:

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát, thực hiện nghiêm túc các biện pháp về phòng chống dịch Covid-19 tại Cảng biển.

- Chủ động phối hợp với Cảng vụ, Biên phòng, Kiểm dịch, Y tế...Hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch Covid – 19. Đảm bảo thuận lợi cho hoạt động sản xuất và bảo vệ sức khỏe cho Cán bộ - CNV người lao động.

- Rà soát phát hiện kịp thời các trường hợp có nguy cơ lây nhiễm, khai báo y tế để cách ly kịp thời không để lây lan.

Công tác khai thác hàng hóa: Tiếp tục đẩy mạnh công tác khai thác hàng hóa, luôn quan tâm, chăm sóc và nâng cao mối quan hệ gắn bó với khách hàng truyền thống, có chính sách ưu đãi, hậu mãi để giữ vững khách hàng. Theo dõi sát tình hình biến động của thị trường và chủ động trước tình hình thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt để có những chính sách điều chỉnh hợp lý, kịp thời trong từng giai đoạn, thời kỳ, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng thương hiệu để giữ vững và mở rộng thị phần. Các tổ khai thác luôn tìm kiếm khách hàng mới, mặt hàng mới để khai thác bù đắp sự sụt giảm sản lượng của các mặt hàng phân bón, clinker, gỗ...trong thời gian tới.

Chủ động xây dựng phương án kinh doanh, có cơ chế chính sách giá phù hợp với từng thời kỳ trong năm để thu hút khách hàng. Tiến hành rà soát, điều chỉnh giá thành và triển khai các giải pháp tiết kiệm, giảm chi phí đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu SXKD của Công ty.

Công tác kiểm soát, tiết kiệm chi phí luôn được quan tâm và chỉ đạo sát sao. Trong điều kiện nguồn hàng còn nhiều khó khăn, mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng thì việc tiết kiệm chi phí là biện pháp hữu hiệu giúp phòng ngừa rủi ro và hỗ trợ các chương trình phát triển và thu nhập cho người lao động. Tại các cuộc họp giao

ban Tổng Giám đốc Công ty dành thời gian tập trung phân tích và có những chỉ đạo về công tác tiết kiệm chi phí. Vì vậy hạn chế tối đa các khoản chi phí chưa cần thiết góp phần nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

Công tác tổ chức điều hành sản xuất khoa học, hợp lý, đảm bảo năng suất, giải phóng nhanh phương tiện, hàng hóa cho khách hàng. Thực hiện giải phóng tàu theo yêu cầu của khách hàng, đúng kế hoạch, không để xảy ra tình trạng tàu chờ. Bố trí cầu bến phù hợp theo yêu cầu sản xuất của công ty, chủ động bố trí tàu lai phục vụ tàu ra vào cầu, bến phao an toàn. Tận dụng khai thác tối đa cầu bến, phao neo.

Tổ chức sản xuất hợp lý, điều động phương tiện sản xuất phù hợp với công việc cụ thể của từng mặt hàng nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng định kỳ các phương tiện, thiết bị sản xuất nhằm kịp thời phát hiện những hư hỏng để sửa chữa tránh bị động trong sản xuất. Điều phối phương tiện, nhân sự giữa các Xí nghiệp. Căn cứ vào lượng hàng hóa, tính chất hàng hóa, tình trạng hoạt động của phương tiện, thiết bị sản xuất của từng Xí nghiệp và tính năng của từng phương tiện, thiết bị. Công ty đã thực hiện điều chuyển tạm thời phương tiện, thiết bị và nhân sự giữa các Xí nghiệp nhằm tận dụng hiệu quả nhất nguồn lực của cảng.

Phòng dịch vụ tổng hợp kết hợp với tổ khai thác hàng hóa bán sát chủ tàu, các đại lý hàng hải để tiếp thị và cung cấp các dịch vụ hàng hải như: nước ngọt, cút lốt, đồ rác và các dịch vụ hàng hải khác theo yêu cầu của khách hàng.

Tiếp tục tập trung đổi mới công tác quản trị, phương pháp điều hành, tập trung rà soát lại các khoản chi phí, tiết kiệm chi phí, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Đầu tuần Tổng Giám đốc Công ty họp giao ban với Ban điều hành và lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ của công ty, giám đốc các Xí nghiệp để nắm lại tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời có những chỉ đạo kịp thời để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2. Công Tác Quản Lý Kỹ Thuật – Đầu Tư Xây Dựng:

- Công tác bảo trì, sửa chữa được duy trì thường xuyên, xưởng sửa chữa đảm bảo công tác bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các phương tiện sản xuất không để bị động trong sản xuất.

- Công tác chuyên môn kỹ thuật, thực hành tiết kiệm luôn được quan tâm, đơn đốc thực hiện nghiêm túc. Quyết toán nhiên liệu, vật liệu trên cơ sở định mức kỹ thuật. Rà soát các dự toán sửa chữa phương tiện sản xuất và dự án đầu tư mua sắm, xây dựng và bảo dưỡng phương tiện trước khi trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

- Công tác đầu tư mua sắm thực hiện đúng quy trình thủ tục theo quy định của pháp luật và nhu cầu của công ty. Trong năm Công ty đã mua sắm 1 cần trục bánh xích và 02 máy đào bánh xích với tổng giá trị là: 3.356.532.000 đồng.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT, KINH DOANH NĂM 2021

1. Dự báo tình hình

Theo nhận định của Tổng Giám đốc, Ban Điều hành Công ty cùng với việc nắm bắt thông tin từ chủ hàng, chủ tàu, đại lý... cho thấy tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, dự kiến mặt hàng chủ lực chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu hàng hóa thông qua Cảng năm 2021 vẫn là gạo xuất khẩu, nhưng hiện tại luồng cho tàu lớn vào sông Hậu vẫn chưa thông thoáng còn giới hạn bởi mớn nước thấp, tàu lớn không vào được, chỉ tiếp nhận các tàu có trọng tải nhỏ vào nhận hàng xuất qua các nước trong khu vực Đông Nam Á, sự thiếu hụt vỏ container, sự cạnh tranh của các Cảng trong khu vực, thời tiết không ổn định cũng làm ảnh hưởng đến năng xuất xếp dỡ hàng hóa, đóng container gạo và thời gian quay vòng của các tàu.

Tuy nhiên, với nhiều năm kinh nghiệm trong công tác xếp dỡ, được khách hàng tin tưởng, ủng hộ. Sự liên doanh liên kết chặt chẽ với các đơn vị logistic cùng với sự hỗ trợ của các cơ quan hữu quan và sự quyết tâm của toàn thể CB – CNV trong toàn Công ty sẽ thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2021.

2. Một số định hướng:

Công tác khai thác: Tiếp tục giữ vững khách hàng, giữ vững thị phần, đồng thời mở rộng khai thác thêm khách hàng mới, nguồn hàng mới.

Chủ động tìm khách hàng mới, đáp ứng nhu cầu khách hàng bằng chất lượng dịch vụ tốt nhất. Nâng cao năng suất xếp dỡ, đảm bảo an toàn về người, hàng hóa và phương tiện.

Cùng với các công ty Logistic, đại lý hàng hải tìm kiếm khách hàng mới, có chính sách giá hợp lý để khách hàng đưa hàng đến Cảng đóng container cũng như vận chuyển container đến kho để đóng hàng. Khai thác mở rộng thêm nhiều khu vực vận chuyển container trong tỉnh cũng như các tỉnh lân cận.

Khai thác triệt để cầu tàu, bến phao, dịch vụ lai dắt, dịch vụ cung ứng tàu biển và các dịch vụ hàng hải khác.

Nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng thương hiệu Công ty ngày càng rõ nét trong mắt khách hàng, đủ sức cạnh tranh với các Cảng trong khu vực.

Một số chỉ tiêu chính:

- Sản lượng hàng hóa thông qua: 1.610.000 tấn.
- Doanh thu: 63,5 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 5,9 tỷ đồng.
- Nộp ngân sách: 7,2 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 8,5 triệu đồng/người/tháng.

3. Một số giải pháp:

- Với những khó khăn như đã nêu trên Ban Điều hành Công ty có những giải pháp cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác quản lý, rà soát, sắp xếp lại nhân sự phù hợp nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí mang lại hiệu quả cao trong SXKD. Quản lý chặt chẽ chi phí quản lý, Công cụ dụng cụ sản xuất, chi phí sửa chữa phương tiện, máy móc thiết bị. Thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực. Tăng cường công tác bảo vệ cơ quan, công tác phòng chống cháy nổ, đảm bảo an ninh trật tự trong toàn Công ty.

- Tăng cường công tác khai thác hàng hóa, nắm bắt kịp thời thông tin khách hàng để đề ra chiến lược khai thác. Tập trung khai thác các mặt hàng thế mạnh như gạo xuất khẩu theo hợp đồng thương mại. Có chiến lược cạnh tranh với các Cảng lân cận để thu hút khách hàng, tăng cường công tác kiểm tra giám sát các hành vi những nhiễu, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín của Cảng.

- Kết hợp với các đơn vị Logistic khai thác thêm nhiều khách hàng mới, nhất là các khách hàng tiềm năng xuất khẩu gạo tại địa phương và các khu vực lân cận để đóng hàng container tại Cảng cũng như vận chuyển container đóng hàng tại kho của khách hàng bằng đường bộ.

- Tập trung khai thác các dịch vụ cung ứng tàu biển như: Cấp nhiên liệu, Cốt lót, cấp nước, đồ rác và các dịch vụ hàng hải khác.

- Tập trung kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các phương tiện sản xuất, nhằm phát hiện kịp thời những hư hỏng để khắc phục đưa vào sản xuất. Kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng công cụ dụng cụ sản xuất, đề ra giải pháp sử dụng tiết kiệm công cụ dụng cụ sản xuất làm giảm tối đa chi phí sản xuất cho Công ty.

- Xí Nghiệp Cảng Mỹ Thới phân công công việc hợp lý, điều động phương tiện sản xuất phù hợp để giải phóng nhanh hàng hóa cho khách hàng. Quản lý chặt chẽ các đội CNXD thủ công trong việc xếp dỡ hàng hóa, tránh những nhiễu, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

- Xí nghiệp Cảng Bình Long tăng cường khai thác hàng hóa xếp dỡ, hàng hóa lưu kho, khai thác triệt để nhu cầu bốc xếp vận chuyển hàng hóa của các khách hàng ở khu công nghiệp Bình Long.

- Xí nghiệp Vận Tải Bộ cùng với phòng Kế Hoạch khai thác hàng hóa vận chuyển container về kho khách hàng đóng hàng và mở rộng khu vực vận chuyển ra các khu công nghiệp ở các tỉnh lân cận.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, ban, xí nghiệp nhằm quản lý điều hành sản xuất một cách khoa học, tiết kiệm. Quản lý chặt chi phí nhằm giảm giá thành. Thu hồi công nợ kịp thời, không để phát sinh nợ khó đòi. Đồng thời kiểm tra công tác quản lý kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ



sinh môi trường... ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác khai thác, quản lý, thống kê.

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước như Cảng Vụ, Hải Quan, Biên Phòng, Kiểm dịch y tế quốc tế... trong việc phòng chống dịch bệnh và trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, trong năm 2021 Công ty sẽ tập trung triển khai việc đổi mới mạnh mẽ công tác thị trường, lấy khách hàng làm trung tâm trong mọi hoạt động của Cảng, hợp lý hóa trong khai thác, điều hành sản xuất và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng thị phần và phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, đảm bảo an toàn lao động và quy trình công nghệ xếp dỡ, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn lao động. Tiếp tục hoàn thiện công tác tái cơ cấu một cách toàn diện, sử dụng lao động hợp lý, đào tạo bổ sung tay nghề cho CBCNV trong toàn Công ty. Đồng thời tập trung tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, mở rộng kho bãi, hợp tác lâu dài với các khách hàng nhằm đáp ứng sự tăng trưởng hàng hoá qua cảng. Ngoài ra, phát huy truyền thống “Đoàn kết - Sáng tạo”, cán bộ công nhân Công ty cổ phần Cảng An Giang sẽ tiếp tục phấn đấu đạt thành tích cao hơn trong năm 2021.

Trong năm 2021 phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được cùng với sự điều hành quyết liệt từ Ban Tổng Giám đốc và sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sắc kịp thời của Hội đồng quản trị, sự đoàn kết nhất trí của tập thể cán bộ, công nhân viên trong toàn công ty; sự gắn bó với chủ hàng, chủ tàu; hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty sẽ vượt qua mọi khó khăn để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2021, mà đại hội cổ đông giao cho.

Kính thưa đại hội!

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, tôi xin chúc đại hội thành công tốt đẹp, chúc quý vị đại biểu, quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Cổ đông;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

(đã ký)

Bùi Thành Hiệp



An Giang, ngày 16 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ II (2016 – 2020)
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ III (2021 – 2025)
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP CẢNG AN GIANG

Kính thưa: Quý vị đại biểu, Quý Cổ đông

Căn cứ Điều lệ Công ty, hôm nay chúng ta tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới 2021 – 2025. Thay mặt HĐQT, tôi xin báo cáo với Đại hội tình hình hoạt động của HĐQT giai đoạn 2016 – 2020 và những định hướng, giải pháp cho hoạt động kinh doanh Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2025, như sau:

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NHIỆM KỲ 2016 - 2020

1. Nhân sự Hội đồng quản trị

Ngày 22/04/2016, tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Cảng An Giang) nhiệm kỳ 2016 – 2020 gồm 7 thành viên, được cơ cấu như sau:

Đại diện vốn chủ sở hữu Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) là 04 thành viên (trong đó 01 thành viên đại diện vốn không chuyên trách; 03 thành viên Người quản lý chuyên trách đại diện vốn).

Đại diện cổ đông 03 thành viên (trong đó 02 thành viên không chuyên trách và 01 thành viên độc lập).

Đến thời điểm hiện tại, danh sách HĐQT Cảng An Giang như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	SLCP sở hữu/Đại diện vốn góp SCIC	Tỷ lệ (%)
1	Lê Việt Thành	Chủ tịch - Không điều hành	0 / 2.760.000	0% / 20%
2	Bùi Thành Hiệp	Phó chủ tịch - Tổng Giám đốc	2.400 / 1.794.000	0,02% / 13%
3	Trần Văn Cam	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	1.200 / 1.518.000	0.01% / 11%
4	Trần Tấn Phong	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	1.300 / 1.239.600	0,01% / 8,98%
5	Nguyễn Quốc Bảo	TV HĐQT - Không điều hành	1.579.000 / 0	11,44% / 0%
6	Lê Văn Phúc	TV HĐQT - Không điều hành	529.000 / 0	3,83% / 0%
7	Nguyễn Việt Hùng	TV HĐQT - Độc lập	0	0%

2. Đánh giá hoạt động của HĐQT

Giai đoạn 2016 – 2020 các hoạt động kinh doanh của Cảng An Giang diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động phức tạp, kinh tế khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long phát triển chưa xứng với tiềm năng, An Giang chủ yếu là lúa, cá; phát triển du lịch và các sản phẩm dịch vụ có liên quan; còn các dịch vụ logistics, khu công nghiệp vẫn chưa phát triển tương xứng, hậu phương Cảng An Giang hầu như không có nguồn hàng ổn định, bền vững.

Từ đầu năm 2016, Cảng An Giang thay đổi chủ sở hữu phần vốn Nhà nước từ UBND tỉnh An Giang chuyển giao về SCIC nắm giữ cổ phần chi phối 52,98%.

Các thành viên HĐQT với nhiệm vụ quyền hạn được phân công phù hợp với quy định của Điều lệ, đã luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình điều hành sản xuất, kinh doanh. HĐQT đã luôn bám sát tình hình thực tiễn, phát huy những thế mạnh của cảng, chỉ đạo và định hướng để Ban điều hành hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Các hoạt động sản xuất, các dịch vụ đều lấy khách hàng làm trọng tâm. Các chiến lược, kế hoạch phát triển thị trường, cách thức quản lý, đào tạo... được chú trọng và triển khai nghiêm túc. Sản lượng thông qua giai đoạn 2016 – 2020 là: hơn 9 triệu tấn; doanh thu hơn 350 tỷ đồng; lợi nhuận trước thuế hơn 33 tỷ đồng; cổ tức bình quân gần 3,2% năm. Cùng với việc Dự án nâng cấp, mở rộng cảng và các hạng mục đưa vào hoạt động làm chất lượng dịch vụ được nâng lên, thu hút thêm khách hàng, nâng suất lao động tăng và Cảng An Giang khẳng định vị thế, hình ảnh của mình ở khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long và trong hệ thống cảng biển Việt Nam.

II. TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

1. Đánh giá tình hình

Năm 2020, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid – 19 bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu, tác động đến mọi hoạt động của nền kinh tế các quốc gia trên thế giới. Trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng tích cực của năm 2019, nhưng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức của dịch Covid – 19 diễn biến phức tạp khó lường làm cho hầu hết các ngành lĩnh vực tăng trưởng chậm lại, tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm tăng cao,... Bên cạnh những khó khăn chung, Cảng An Giang có những khó khăn như: Cửa luồng giới hạn mớn nước chỉ cho phép tàu có trọng tải nhỏ (5.000 tấn) ra, vào Sông Hậu, cơ sở hạ tầng đường giao thông còn nhiều bất cập, ảnh hưởng đến khai thác dịch vụ hàng hóa Logistics.

Trước tình hình đó, HĐQT, Ban điều hành có sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt trong kinh doanh, cùng với tập thể CB.CNV, người lao động cố gắng hoàn thành tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 đề ra, nhằm cải thiện lợi ích thiết thực cho Quý cổ đông.

2. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2020

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, HĐQT đã xác định và triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất, kinh doanh và kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % so CK
1. Sản lượng thông qua	Tấn	1.610.000	1.586.000	98,49	98,58
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	62.300	59.810	96,00	83,90
3. Lợi nhuận trước thuế	//	5.250	5.371	102,39	103,06
4. Lợi nhuận sau thuế	//	4.200	4.589	109,26	111,14
5. Số phải nộp Ngân sách	//	6.872	6.948	101,11	98,87
6. Cổ tức			2,5%		

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các Dự án năm 2020

- Về công tác đầu tư: Để tiếp tục mở rộng sản xuất, kinh doanh, nhất là khai thác dịch vụ logistics đóng rút hàng container tại Cảng, bốc xếp hàng rời,... Công ty đầu tư 02 xe cuốc và 01 cần trục 60 tấn để đáp ứng theo yêu cầu khách hàng. Đầu tư xây dựng kè mở rộng bến bãi đã hoàn thành, đưa vào khai thác xếp dỡ, lưu bãi hàng hóa ổn định. Các thủ tục đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật Nhà nước.

- Về thực hiện các dự án: Thực hiện Quyết định của UBND TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang về việc thu hồi đất các hộ dân trong Dự án mở rộng Cảng Mỹ Thới. Trước mắt tách thành 02 giai đoạn: Giai đoạn 1 gồm đất công và một phần đất các hộ dân gần 2,4ha, để thuận lợi trong việc bồi thường giải phóng mặt bằng, song song làm thủ tục thuê đất 50 năm giai đoạn 1, để có cơ sở pháp lý đầu tư trước các hạng mục giai đoạn 1; sau đó sẽ tiến hành tiếp giai đoạn 2.

4. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2020

- Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên HĐQT và công tác chỉ đạo

Trong năm HĐQT duy trì đầy đủ các cuộc họp lệ, các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ và có sự tham dự của các thành viên Ban kiểm soát, đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ để xem xét đánh giá tình hình hoạt động của công ty và ban hành 04 Nghị quyết, 06 quyết định. Các nghị quyết, quyết định thông qua tại phiên họp đều nhận được sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp và được Ban điều hành cùng CB.CNV, người lao động thực hiện nghiêm túc, nhằm góp phần phát triển sản xuất, kinh doanh, vì quyền lợi của Quý cổ đông cũng như người lao động trong Công ty.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, cụ thể:

+ Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động đề ra các giải pháp để thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà ĐHCĐ thường niên đã thông qua.

+ Tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Công bố thông tin đầy đủ, đúng quy

định về tình hình sản xuất, kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý Nhà nước và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.

+ Duy trì chế độ báo cáo định kỳ đối với HĐQT của Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và điều hành công ty.

+ Các thành viên HĐQT không điều hành và thành viên độc lập HĐQT đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính độc lập, khách quan, minh bạch, hiệu quả và chất lượng các quyết định của HĐQT.

- Công tác tổ chức và nhân sự cho bộ máy quản lý điều hành Công ty

HĐQT xác định những công tác trọng tâm cần phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện là luôn kiện toàn tổ chức, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ xếp dỡ để mang lại hiệu quả, đáp ứng sự kỳ vọng của Quý cổ đông. Thống nhất giao Ban điều hành công ty tiếp tục, rà soát kiện toàn bộ máy tổ chức, đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động SXKD theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả.

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông

+ Ban kiểm soát Kiểm tra, giám sát để đảm bảo công ty thực hiện đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

+ Kiểm tra và thẩm định báo cáo sản xuất, kinh doanh và báo tài chính của công ty quý, 06 tháng, năm.

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác

+ Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. Thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu liên quan.

+ HĐQT và Ban Tổng giám đốc thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ II (2016-2020)

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016 – 2020. HĐQT đã xác định và triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất, kinh doanh hàng năm. Qua nhiệm kỳ 5 năm, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đề ra. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản cụ thể như sau:

1. Bảo toàn và phát triển nguồn vốn

DVT: Triệu đồng

Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Vốn chủ sở hữu	152.242	145.532	145.742	146.847	147.506
Vốn điều lệ	138.000	138.000	138.000	138.000	138.000

2. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Sản lượng	Tr.tấn	2,454	1,766	1,606	1,609	1,586
Doanh thu	Tr. đồng	83.547	69.015	67.527	71.290	59.810
Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	14.369	3.985	4.050	5.215	5.371
Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	11.443	3.153	3.258	4.129	4.589
Số phải nộp NSNN	Tr. đồng	8.486	10.602	6.467	7.028	6.948
Chia cổ tức	%	7,00%	1,93%	1,96%	2,187%	2,5%
Thu nhập bình quân	Tr.đồng	6,1	5,6	6,7	7,4	8,1

Trên cơ sở thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016 - 2020. HĐQT đã hoạch định chiến lược phát triển Cảng An Giang, là tập trung vào những lĩnh vực trọng tâm: Phát triển sản xuất gắn với dịch vụ và đầu tư mở rộng, nâng cao năng lực sản xuất, trong đó lấy chất lượng dịch vụ đối với khách hàng làm nền tảng duy trì, ổn định mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, đảm bảo lợi ích thiết thực cho Quý cổ đông.

Tuy nhiên, hoạt động sản xuất, kinh doanh của Cảng An Giang trong 5 năm qua luôn gặp nhiều khó khăn, do ảnh hưởng:

- Hàng hóa qua Cảng An Giang chủ yếu 02 mặt hàng chính là: container và gạo (gồm: gạo xuất đi Bắc-Nam và gạo xuất khẩu). Trong đó, gạo chiếm tỷ trọng trong cơ cấu hàng hóa qua cảng từ 65% đến 70%, nhưng cuối năm 2016 Trung Quốc cấm biên đối với gạo xuất tiểu ngạch qua cửa khẩu các tỉnh phía bắc, từ đó đến nay bình quân hàng năm cảng mất đi từ 800 ngàn tấn đến 1 triệu tấn gạo xuất đi bắc nam, sản lượng sụt giảm đáng kể, đây là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến kết quả của nhiệm kỳ qua. Cho thấy năm 2016 lợi nhuận trước thuế đạt 14,436 tỷ đồng, bước sang năm 2017 đến 2020 lợi nhuận sụt giảm bình quân chỉ đạt 4,665 tỷ đồng/năm, nên tỷ lệ cổ tức cũng giảm dần.

- Bên cạnh, do chính sách xuất nhập khẩu lương thực của các nước, đặc biệt là các nước khu vực Đông Nam Á, giá cả không ổn định; cửa luồng Định An bị bồi lắng, nạo vét chưa triệt để, chỉ cho tàu trên dưới 5.000 tấn ra vào các cảng trên Sông Hậu xếp dỡ hàng.

- Thị trường kinh doanh khai thác cảng biển tại khu vực Cảng An Giang ngày càng cạnh tranh khốc liệt với sự ra đời của nhiều cảng phía hạ lưu dẫn đến cung vượt quá cầu. Giá cước xếp dỡ và các dịch vụ cảng luôn chịu sự cạnh tranh giữa các cảng và liên tục giảm.

012
NG
CP
AN
GIA
EN-

- Phương tiện thiết bị xếp dỡ củ, hư hỏng thường xuyên làm tăng chi phí sửa chữa ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD, chất lượng cung cấp dịch vụ.

- Đến cuối nhiệm kỳ 2020, thì do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid – 19 bùng phát trên toàn cầu, kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng sụt giảm đáng kể, ảnh hưởng trực tiếp đến ngành vận tải, du lịch, dịch vụ,...

- Ngoài ra, còn có những khó khăn đối với Cảng An Giang về cơ sở hạ tầng như cầu tàu ngắn đã khai thác hết công suất; đường giao thông còn nhiều bất cập ảnh hưởng đến khai thác vận tải container của khu vực; bãi xếp, đóng, rút hàng còn chật hẹp,...

Từ những nguyên nhân trên, cho thấy kết quả các chỉ tiêu của nhiệm kỳ qua, đạt thấp, không như kỳ vọng của quý cổ đông. Mặc dù có nhiều biến động khách quan về kinh tế và những khó khăn thực tại, nhưng HĐQT đã có những nghị quyết, quyết định trình đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm về mục tiêu, kế hoạch đề ra, phần lớn hoàn thành các chỉ tiêu và bảo toàn vốn.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Đầu tư	6.924	1.253	1.202	4.701	3.357
<i>Trong đó:</i>					
Phương tiện thiết bị	6.924	290	1.202	1.661	3.357
Xây dựng cơ bản	-	963	-	3.040	-

a). Về công tác đầu tư: Trong giai đoạn này chú trọng vào các Dự án mở rộng phát triển cảng, đầu tư nâng cấp mở rộng bến bãi như: Dự án nâng cấp bãi cứng chứa, đóng, rút hàng hóa container; xây dựng kè mở rộng bến bãi khai thác đóng, rút hàng hóa container nằm trong Dự án mở rộng Cảng; đầu tư nâng cao năng lực bốc xếp với các dự án như: Đầu tư 01 xe chụp container hàng; 01 cần trục 60 tấn; 06 somi romooc 40 feet; 01 ô tô 07 chỗ và các dự án đầu tư khác như: đầu tư 02 xe cuốc; 02 máy phát điện xe container lạnh; 02 đầu máy kéo hàng xuất nhập kho,... Các hạng mục đầu tư khi đưa vào sử dụng đều đem lại hiệu quả thiết thực, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng và chất lượng dịch vụ cảng.

b). Về thực hiện Dự án mở rộng Cảng: Trong nhiệm kỳ đã hoàn tất các thủ tục và có Quyết định chủ trương đầu tư dự án mở rộng cảng của UBND tỉnh An Giang. Hiện nay đang thực hiện quyết định của UBND TP. Long Xuyên về việc thu hồi đất các hộ dân trong Dự án mở rộng Cảng Mỹ Thới. Trước mắt tách thành 02 giai đoạn: Giai đoạn 1 gồm đất công và một phần đất các hộ dân gần 2,4ha, để thuận lợi trong việc bồi thường giải phóng mặt bằng, song song làm thủ tục thuê đất 50 năm giai đoạn 1, để có cơ sở pháp lý đầu tư các hạng mục Dự án và sau đó sẽ tiến hành giai đoạn 2.

4. Tình hình quản trị công ty

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định về đầu tư, về nhân sự, ban hành các quy chế về quản trị nội bộ, quy chế HĐQT, tổ chức bộ máy,...nhằm định hướng và phát triển Cảng An Giang.

5. Thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Thù lao HĐQT	330	330	330	330	372
Thù lao BKS	66	66	66	36	48

6. Tổng kết các cuộc họp HĐQT và các nghị quyết của HĐQT

6.1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

- Năm 2016: Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp
- Năm 2017: Hội đồng quản trị đã tổ chức 05 phiên họp
- Năm 2018: Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp
- Năm 2019: Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp
- Năm 2020: Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 phiên họp

Ngoài các phiên họp định kỳ như trên, HĐQT thường xuyên bàn bạc, thảo luận, thống nhất qua các cuộc họp bất thường, qua điện thoại, lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời đưa ra các nghị quyết, quyết định định hướng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

6.2. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT (phụ lục đính kèm)

7. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Trong quá trình giám sát, HĐQT công ty nhận thấy: Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong công ty đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các nghị quyết, quyết định của HĐQT, tạo được sự ổn định và đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty có lãi và có tích lũy, đảm bảo cổ tức cho cổ đông; đảm bảo đời sống cho CB.CNV, người lao động yên tâm công tác.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ III (2021 -2025)

1. Dự báo tình hình

Cảng An Giang bước vào nhiệm kỳ sản xuất, kinh doanh mới 2021- 2025 trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước sẽ có những tác động đến hoạt động kinh doanh của cảng, cụ thể như sau:

- Cuộc chiến thương mại giữa các nền kinh tế chủ chốt (Mỹ - Trung Quốc – EU) diễn ra căng thẳng hơn sẽ dẫn tới những hậu quả khó lường đối với thị trường



ngoại hối, tài chính, từ đó ảnh hưởng tới xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế; sự bất ổn và mất cân đối cung cầu kéo dài trên thị trường vận tải biển toàn cầu, sẽ tiềm ẩn nhiều rủi ro làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động vận tải biển.

- Biến đổi khí hậu và thách thức đối với phát triển bền vững tạo ra những hiệu ứng thời tiết khó lường, cực đoan ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất xếp dỡ của Cảng như mưa bão thất thường với mức độ lớn, kéo dài ngày.

- Trong những năm tới còn ẩn chứa nhiều yếu tố rủi ro, bất ổn về kinh tế do tác động của đại dịch Covid – 19 kéo dài, gây tổn thất trực tiếp lên các lĩnh vực như du lịch, vận tải, hoạt động xuất nhập khẩu, tiếp đến các nhóm ngành sản xuất và đầu tư sẽ chịu tác động gián tiếp, kim ngạch xuất khẩu cơ bản sẽ giảm ảnh hưởng đến hoạt động khai thác cảng biển.

Với những dự báo tình hình, HĐQT đặt ra các mục tiêu, kế hoạch kinh doanh cho nhiệm kỳ 2021 – 2025, như sau:

2. Mục tiêu và kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2021 -2025

2.1. Mục tiêu:

- Cảng An Giang tập trung phát triển theo hai trụ cột chính: khai thác cảng và dịch vụ logistics. Công tác khai thác cảng chú trọng vào gạo tàu xuất khẩu; công tác dịch vụ logistics bao gồm kinh doanh kho bãi, trung tâm phân phối hàng hóa kết hợp với các đơn vị liên kết nhằm cung cấp gói dịch vụ trọn gói (door-to-door) đến khách hàng.

- Cảng An Giang sẽ tập trung nguồn lực cả về con người cũng như tài chính, quyết tâm thực hiện dự án mở rộng cảng giai đọan 1, quy mô gần 2,5 ha, với mong muốn góp phần đưa Cảng An Giang thành một trong những trung tâm dịch vụ cảng biển khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

- Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của CB.CNV công ty. Đồng thời tiếp tục giữ vững và nâng cao đời sống CB.CNV, người lao động trên cơ sở sản xuất phát triển, kinh doanh có hiệu quả.

- Giữ vững sự ổn định hiện có, đảm bảo tốc độ tăng trưởng về giá trị sản xuất kinh doanh; doanh thu, lợi nhuận, chia cổ tức tăng trưởng bình quân hàng năm từ 20 đến 25%.

2.2. Các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2021 – 2025

- Dự kiến sản lượng hàng năm tăng trưởng từ 20-25%, năm 2021 đạt 1,6 triệu tấn hàng và đến năm 2025, sản lượng thông qua cảng sẽ là 3,4 triệu tấn.

Chỉ tiêu	ĐVT	Dự kiến theo năm				
		Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Sản lượng hàng hóa	Tr.tấn	1,610	1,950	2,500	3,100	3,400
Tổng doanh thu	Tr.đồng	63.500	78.850	105.140	131.420	155.730

Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.900	7.000	9.000	11.500	13.700
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.900	5.600	7.200	9.200	10.960
Các khoản phải NNS	Tr.đồng	7.200	8.500	11.000	13.500	16.500
Cổ tức	%	2,5	3,00	4,00	5,00	6,00

- Các chỉ tiêu SXKD chính cho giai đoạn 2021 – 2025, Cảng An Giang xây dựng tăng trưởng bình quân doanh thu và lợi nhuận trước thuế bình quân từ 25-26% mức trả cổ tức đến cuối nhiệm kỳ đạt từ 6% trở lên.

3. Các hạng mục đầu tư chính

Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh. Song rà soát, sắp xếp các hạng mục đầu tư theo mức độ ưu tiên đầu tư giai đoạn 1, thực hiện Dự án mở rộng cảng theo Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh An Giang.

4. Các giải pháp thực hiện

4.1. Về công tác thị trường

Trong bối cảnh thị trường xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh, Cảng An Giang đã triển khai các giải pháp phát triển sản xuất, kinh doanh với phương châm giữ khách hàng, tăng doanh thu:

- Xây dựng lập phương án kinh doanh với chính sách, chất lượng dịch vụ ưu việt để thu hút khách hàng, giá cạnh tranh. Tăng cường mạnh mẽ công tác Marketing, chăm sóc khách hàng, nghiêm cứu sản phẩm, dịch dịch thay thế, mở rộng thị phần,..

- Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý và khai thác, từ đó hợp lý hóa, tối ưu hóa vào sản xuất. tăng cường cạnh tranh về chất lượng dịch vụ, chính sách giá để tăng khả năng cạnh tranh thu hút chủ hàng, chủ tàu.

- Tập trung củng cố phát triển mặt hàng truyền thống qua cảng, nâng cao tính đa dạng, sức cạnh tranh; lấy sản xuất, kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa làm trọng tâm. Đồng thời khai thác tốt các cơ hội kinh doanh đem lại lợi nhuận cao để hỗ trợ. Trước mắt cần tận dụng, khai thác tốt cơ sở hạ tầng công ty hiện có.

- Đẩy mạnh khai thác thị trường kết nối mở tuyến vận chuyển container tại Cảng Bình Long – Mỹ Thới – TP. Hồ Chí Minh, nhằm để tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.

4.2. Công tác kế toán tài chính, cân đối và sử dụng vốn

- Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, thu hút vốn đầu tư nhằm tạo nguồn vốn thực hiện các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh, như : phát hành thêm vốn điều lệ, chào bán cổ phần, liên doanh liên kết bằng vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong,.. và tiến tới niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán.

- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch, chính xác.

- Cơ cấu nguồn vốn hoạt động để đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.

- Tiết kiệm trong chi tiêu và quản lý chặt chi phí sản xuất, kinh doanh.
- Áp dụng các biện pháp tích cực để thu hồi nợ đọng; bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng được yêu cầu về sản xuất và đầu tư.

4.3. Công tác điều hành và quản trị

- Rà soát ban hành mới hệ thống khung pháp lý nội bộ, phù hợp với mô hình quản trị thực tế của công ty: các quy chế, quy trình, cơ chế phân cấp, tạo sự chủ động, tính chịu trách nhiệm đi kèm tăng cường kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động tài chính.

- Tiếp tục hoàn thiện, kiện toàn lại bộ máy phù hợp với thực tế. theo đó, các phòng ban chức năng của Cảng An Giang sẽ được rà soát để chuyên môn hóa trong công việc. Quản lý và sử dụng linh hoạt, hợp lý lao động trên cơ sở khối lượng công việc hiện có; xây dựng đơn giá tiền lương hợp lý, gắn liền quyền lợi với kết quả công việc, nhằm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất hiệu quả công tác.

4.4. Các công tác khác

- Tăng cường dân chủ thông qua tất cả các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể để xây dựng Công ty đoàn kết, thống nhất; xây dựng văn hóa doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, vì mục tiêu phát triển Cảng An Giang.

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; coi trọng công tác thi đua khen thưởng với ý nghĩa là động lực quan trọng trong quá trình cống hiến và sáng tạo của mỗi eon người trong tập thể công ty.

- Lấy công tác từ thiện xã hội là cầu nối để doanh nghiệp gắn kết, chia sẻ với cộng đồng để cùng phát triển.

Kính thưa Đại hội!

Thay mặt Hội đồng Quản trị, Tôi kính chúc Đại hội thành công, chúc Quý vị đại biểu, Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Cổ đông;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
 (đã ký)
Lê Việt Thành



An Giang, ngày 16 tháng 04 năm 2021

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Năm 2020

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang. Nay Ban Kiểm Soát báo cáo tình hình hoạt động như sau:

I. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD và bộ máy quản lý:

- Công ty đã triển khai cũng như thực hiện các quyết định, chỉ thị của HĐQT, ban Tổng Giám Đốc đúng nội dung qui định.

- Năm 2020 Công Ty tiếp tục thực hiện các qui chế chi tiêu nội bộ và chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Ban Tổng Giám Đốc.

II. Tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đối với các tài liệu và số liệu trong báo cáo tài chính năm 2020 của công ty, Ban kiểm soát nhận thấy báo cáo tài chính thể hiện tính trung thực của việc ghi chép, lưu trữ và lập sổ kế toán đầy đủ, hợp lệ đúng theo qui định.

- Tình hình hoạt động tài chính lành mạnh, công khai và minh bạch, trong đó tình hình quản lý vốn chặt chẽ, tình hình công nợ không để phát sinh nợ xấu. Công tác đầu tư luôn kịp thời, đúng mục đích và phát huy hiệu quả.

1. Báo cáo tài chính năm 2020:

a). Bảng cân đối kế toán đến ngày 31/12/2020:

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
1	2		3	4
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		65.165.097.714	58.285.645.896

I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	10.294.163.175	6.851.482.820
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	40.000.000.000	35.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		12.134.869.287	13.317.727.551
IV. Hàng tồn kho	140		2.054.681.898	2.378.164.746
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		681.383.354	738.270.779
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		88.366.920.945	94.342.072.443
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		10.463.660.000	10.463.660.000
II. Tài sản cố định	220		73.195.482.713	78.383.385.276
III. Bất động sản đầu tư	230		0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		639.405.800	615.796.800
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		2.911.872.372	3.315.793.147
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.156.500.060	1.563.437.220
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		<u>153.532.018.659</u>	<u>152.627.718.339</u>
NGUỒN VỐN				
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		6.022.217.856	5.780.545.663
I. Nợ ngắn hạn	310		5.221.182.406	5.029.510.213
II. Nợ dài hạn	330		801.035.450	751.035.450
B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		147.509.800.803	146.847.172.676
I. Vốn chủ sở hữu	410		147.509.800.803	146.847.172.676
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		<u>153.532.018.659</u>	<u>152.627.718.339</u>

b). Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Số	Thuyết Minh	Năm nay	Năm trước
1	2		4	5

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	57.137.746.005	69.635.598.914
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		57.137.746.005	69.635.598.914
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	43.467.120.085	55.586.547.668
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		13.670.625.920	14.049.051.246
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.666.378.022	1.616.739.680
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	404.270.119	35.853.560
Trong đó chi phí lãi vay	23		0	20.911.066
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	1.526.140.743	1.532.540.509
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	9.037.396.379	8.910.019.174
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		5.369.190.701	5.187.377.683
11. Thu nhập khác	31	VI.7	6.330.586	37.212.680
12. Chi phí khác	32	VI.8	2	8.651.000
13. Lợi nhuận khác	40		6.330.584	28.561.680
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5.375.521.285	5.215.939.363
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	786.172.980	1.087.116.079
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		4.589.348.305	4.128.823.284
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	333	299
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

* Qua báo cáo tài chính năm 2020 thể hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	TH Năm 2019	TH Năm 2020	%/KH	% cùng kỳ
01	Doanh thu	62.300	71.289	59.810	96,00%	83,90%

02	Lợi nhuận trước thuế	5.250	5.215	5.371	102,39%	103,06%
03	Lợi nhuận sau thuế	4.200	4.128	4.589	109,26%	111,17%
04	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	3,04%	2,69%	3,32%		

*** Đánh giá chung:**

- Năm 2020 tình hình kinh tế nói chung vẫn còn khó khăn, tình hình này kéo dài từ cuối năm 2019 đến nay, hơn nữa cả thế giới phải chịu ảnh hưởng dịch covid nên làm cho nền kinh tế càng khó khăn hơn, đối với mặt hàng nông sản, thủy sản chưa có gì tiến triển, việc kinh doanh dịch vụ của các cảng trong khu vực cũng không thuận lợi.

- Riêng Cảng An Giang sản lượng hàng hóa qua cảng năm 2020 được 1.585.704 tấn đạt 98,50% KH năm, và 98,60% so với cùng kỳ, trong đó mặt hàng gạo chiếm tỉ trọng 62,42% trên tổng sản lượng toàn công ty.

- Trong đó:

+ Gạo xuất khẩu là: 684.734 tấn đạt 122,3% KH năm, và 122,5% so cùng kỳ.

+ Gạo nội địa là: 306.393 tấn đạt 100,5% so KH năm, và 103,9% so cùng kỳ.

+ Còn lại các mặt hàng khác như: gỗ, phân, clinker, sắt...vẫn duy trì nhưng sản lượng không cao.

- Về doanh thu năm 2020 được: 59.810 tỷ đạt 96,0% KH năm, và 83,90% so cùng kỳ.

- Về chi phí: Công Ty đã hạch toán các khoản chi phí hợp lý, công ty vẫn duy trì thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về lợi nhuận sau thuế được: 4.589 tỷ đạt 109,26% KH năm, và 111,17% so cùng kỳ.

- Công Ty phải nộp ngân sách năm 2020 là: 6.948 tỷ.

* Với kết quả sản xuất kinh doanh trên, Ban Kiểm Soát nhận thấy: Ban Tổng Giám Đốc đã làm tốt công tác quản trị doanh nghiệp, công tác điều hành sản xuất, trong năm có những giải pháp tích cực, kịp thời để Công Ty kinh doanh có hiệu quả.

III. Hoạt động đầu tư:

- Để phục vụ cho công tác xếp dỡ hàng hóa, trong năm công ty có đầu tư 1 cần trục bánh xích và 02 máy đào bánh xích với tổng giá trị là: 3.356.532.000 đồng.

IV. Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát:

- Tổng số lao động bình quân: 139 người
- Thu nhập bình quân: 8.100.000 đồng/1 người/1 tháng.

Năm 2020 công ty đã giải quyết chế độ, chính sách cho người lao động đầy đủ và kịp thời, đúng qui định và điều lệ công ty. Việc thực hiện ký hợp đồng giữa công ty và người lao động đúng qui định pháp luật, công ty đã tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ và đúng qui định cho người lao động.

Công ty đã thực hiện trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát đúng theo Nghị quyết: với tổng số là 420.000.000 đồng.

V. Kiến Nghị:

- Tiếp tục duy trì chất lượng dịch vụ cảng biển đối với khách hàng truyền thống, và tăng cường công tác khai thác hàng hóa nhất là mặt hàng container trong thời gian tới.

- Công ty xây dựng, duy trì chính sách linh hoạt về giá cả với từng khách hàng, từng mặt hàng nhằm duy trì lâu dài khách hàng hiện có và có sức thu hút khách hàng mới trong điều kiện cạnh tranh ngày gay gắt.

- Tiếp tục khai thác tốt mặt hàng gạo-xuất khẩu qua các thị trường như: philippines, Indonesia, Malaysia...

- Thường xuyên củng cố, điều tiết lực lượng công nhân xếp dỡ một cách hợp lý, phù hợp với điều kiện làm hàng theo từng thời điểm thực tế.

- Tiếp tục thực hiện đề án nhân sự: Tổ chức, sắp xếp, bố trí nhân sự một cách hợp lý để phát huy hiệu quả nhằm tăng năng suất lao động trong năm 2021 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí của công ty.

VI. Kế hoạch công tác năm 2021 của Ban Kiểm Soát:

*** Năm 2021 Ban Kiểm Soát tập trung một số công việc sau:**

- Một số chỉ tiêu chính về sản xuất, kinh doanh::

- 1/ Tấn thông qua: 1.610.000 tấn.

- 2/ Doanh Thu: 63,500 tỷ đồng.

- 3/ Lợi nhuận trước thuế: 5,9 triệu đồng.

- 4/ Nộp ngân sách: 7,2 triệu đồng.



- Tiếp tục giám sát tình hình thực hiện các Nghị Quyết, Quyết Định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Xem xét đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý điều hành trên cơ sở các báo cáo-quyết toán, các báo cáo định kỳ và các tài liệu khác do các phòng ban cung cấp.

- Kiểm tra tình hình trả lương và chế độ cho người lao động ở công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
(đã ký)

NGUYỄN THỊ BẠCH MAI